

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HNGĐ-PT

Ngày: 08 – 8 - 2022

V/v xin ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Vân

Các Thẩm phán:

Bà Vũ Thị Nguyệt

Ông Nguyễn Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Anh Thi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng: Ông Trần Minh Công

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ L số 12/2022/TLPT-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2022 về việc “*Xin ly hôn*”.

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 31/2022/HNGĐ-ST ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2022/QĐ-PT ngày 04 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm: 1959; địa chỉ: Số 64, tổ dân phố Yên Bình, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà Đinh Thị L, sinh năm: 1970; địa chỉ: Số 424, tổ dân phố Yên Bình, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, Lâm Đồng.

Người kháng cáo: Ông Nguyễn Xuân H – Nguyên đơn

(Ông H có mặt, bà L vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo nguyên đơn ông Nguyễn Xuân H trình bày: Ông và bà Đinh Thị L đăng ký kết hôn năm 2013, về chung sống với nhau được gần hai năm thì phát sinh mâu thuẫn. Năm 2015 thì ông bà sống ly thân, bà L chuyển về nhà em trai sống không chung sống với ông nữa, bà L đã tự ý làm thủ tục tách hộ khẩu khỏi hộ gia đình ông. Do mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, ông H xác định không còn tình cảm với bà L nên ông H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bà L. Về con chung, tài sản chung và nợ chung ông H xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, đơn trình bày ý kiến bị đơn bà Đinh Thị L trình bày: Bà kết hôn với ông H năm 2013 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà. Sau khi cưới bà về chung sống với gia đình ông H, hàng ngày bà vừa đi làm vừa chăm sóc bố mẹ ông H. Giữa hai vợ chồng và giữa bà với bố mẹ chồng cũng không có mâu thuẫn gì. Đến năm 2015 bà bị bệnh phải đi chữa trị, sau khi ra viện sức khỏe yếu nên bà về nhà em trai để ở và do bà bị bệnh nên vợ chồng không chung sống với nhau. Tuy nhiên, trong thời gian ly thân thì vợ chồng vẫn gặp gỡ, thăm hỏi bình thường không có mâu thuẫn hay bất đồng gì. Đến đầu tháng 7/2021 bà có nghe thông tin ông H có quan hệ với người phụ nữ khác và đã công khai đón về chung sống trong khi bà và ông H vẫn là vợ chồng hợp pháp, bà không có lỗi gì, chỉ là đang điều trị bệnh. Vì vậy, ông H yêu cầu ly hôn thì bà không đồng ý, bà yêu cầu Tòa án không chấp nhận đơn ly hôn của ông H. Về con chung, tài sản chung và nợ chung bà L xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm 31/2022/HNGĐ-ST ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà đã xử:

Không chấp nhận đơn khởi kiện về việc ly hôn của ông Nguyễn Xuân H đối với bà Đinh Thị L.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo, trách nhiệm thi hành án của các bên đương sự.

Ngày 10/5/2022 ông Nguyễn Xuân H có đơn kháng cáo bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm, yêu cầu được ly hôn với bà Đinh Thị L.

Tại phiên tòa hôm nay,

Nguyên đơn ông H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, yêu cầu Tòa án cho ông được ly hôn với bà L, bị đơn bà L đã được triệu tập nhưng vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng nêu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án tới thời điểm trước khi xét xử phúc thẩm Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử cũng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng các quy định về quyền và nghĩa vụ theo quy định. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Xuân H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Xuân H, thủ tục kháng cáo được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 271, Điều 272, Điều 273, Điều 276, Điều 277 Bộ luật tố tụng dân sự, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Bà Đinh Thị L đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt nên căn khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của ông H xin được ly hôn bà L thì thấy rằng:

Theo hồ sơ thể hiện, Ông Nguyễn Xuân H và bà Đinh Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Quá trình sống chung ông H xác định nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau trong cuộc sống hàng ngày, bà L không còn chung sống với ông từ năm 2015 và không thực hiện nghĩa vụ của người vợ, người con dâu trong gia đình. Bà L cho rằng giữa vợ chồng không có mâu thuẫn gì và thừa nhận từ năm 2015 đến nay do bị bệnh nên bà đến nhà em trai ở để thuận tiện cho việc điều trị bệnh chứ không trốn tránh nghĩa vụ như ông H trình bày. Ông H yêu cầu được ly hôn, bà L không đồng ý ly hôn và xác định vẫn còn tình cảm với ông H, thời gian sống chung bà luôn làm tròn bổn phận của người vợ, người con dâu, chăm sóc bố mẹ chồng già yếu chu đáo, giữa bà và gia đình chồng và chồng không có mâu thuẫn gì, bản thân ông H cũng thừa nhận. Tại phiên tòa hôm nay ông thừa nhận có tổ chức sinh nhật và chụp hình chung với người phụ nữ khác vào ngày 08/9/2021 trên giỏ hoa và bánh sinh nhật có ghi “*Chúc mừng sinh nhật tuổi 36 vợ yêu*” như nội dung 4 tấm hình bà L nộp tại Tòa án cấp sơ thẩm.

Xét thấy; L do ông H đưa ra để xin ly hôn bà L không thỏa đáng, bởi lẽ, bà L về nhà em trai để điều trị bệnh, lẽ ra ông H phải thực hiện nghĩa vụ chăm sóc bà L nhưng cũng trong thời gian bà L đi điều trị bệnh ông H lại đón người phụ nữ khác về sống chung cũng như tổ chức sinh nhật như nội dung 4 tấm hình bà L cung cấp. Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định về tình trạng hôn nhân giữa ông H và bà L chưa trầm trọng, L do ông H xin ly hôn bà L chưa thỏa đáng nên đã không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông H đối với bà L là phù hợp với thực trạng hôn nhân và đúng quy định của pháp luật. Do vậy, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo ông H, giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa.

[3] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên ông H phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Xuân H. Giữ nguyên bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 31/2022/HNGĐ – ST ngày 04/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà.

Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Xuân H yêu cầu ly hôn với bà Đinh Thị L.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Xuân H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000đ án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0002900 ngày 21/01/2022 và 300.000đ theo Biên lai thu số 0003206 ngày 16/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Ông H đã nộp đủ án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Lâm Hà (02);
- Phòng KTNV&THA
- Các đương sự (3);
- Lưu AV - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Vân